

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng
Dự án: Đường giao thông vào các khu đất sản xuất hồ chứa nước Đồng Mít**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 07/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng, dự án Đường giao thông vào các khu đất sản xuất hồ chứa nước Đồng Mít;

Căn cứ Quyết định số 3752/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự án Đường giao thông vào các khu đất sản xuất hồ chứa nước Đồng Mít; Quyết định số 1158/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng, dự án Đường giao thông vào các khu đất sản xuất hồ chứa nước Đồng Mít;

Căn cứ Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp sang xây dựng Đường giao thông vào các khu đất sản xuất hồ chứa nước Đồng Mít của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Quyết định số 4152/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, dự án Đường giao thông vào các khu đất sản xuất hồ chứa nước Đồng Mít;

Căn cứ Quyết định số 4268/QĐ-UBND ngày 18/12/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 4279/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Văn bản số 6088/UBND-KT ngày 20/10/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện nộp tiền trồng rừng thay thế, dự án Đường giao thông vào các khu đất sản xuất hồ chứa nước Đồng Mít;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 06/TTr-BQL ngày 06/01/2023; ý kiến thẩm định của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 31/SGTVT-GT ngày 06/01/2023 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 13/BC-SKHĐT ngày 10/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng, dự án Đường giao thông vào các khu đất sản xuất hồ chứa nước Đồng Mít, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đường giao thông vào các khu đất sản xuất hồ chứa nước Đồng Mít.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định.

3. Địa điểm xây dựng: Huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

4. Nội dung điều chỉnh, bổ sung:

4.1. Điều chỉnh, bổ sung tổng mức đầu tư xây dựng:

- Cập nhật chi phí xây dựng, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn và chi phí khác của dự án đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành tại Quyết định số 4152/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 vào tổng mức đầu tư xây dựng.

- Bổ sung chi phí nộp tiền trồng rừng thay thế theo Văn bản số 6088/UBND-KT ngày 20/10/2022 của UBND tỉnh. Đồng thời, bổ sung chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung: **37.511.628.000 đồng**
(Bằng chữ: Ba mươi bảy tỷ, năm trăm mười một triệu, sáu trăm hai mươi tám nghìn đồng).

Đơn vị tính: đồng

| T T | Khoản mục chi phí | TMĐT đã phê duyệt tại Quyết định số 1158/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 | Tăng (+); Giảm (-) | TMĐT điều chỉnh, bổ sung |
|----------------|--------------------------|--|---------------------------|---------------------------------|
| 1 | Chi phí xây dựng | 31.453.064.000 | -113.975.000 | 31.339.089.000 |
| 2 | Chi phí quản lý dự án | 690.538.000 | -2.218.000 | 688.320.000 |
| 3 | Chi phí tư vấn ĐTXD | 2.242.234.000 | -38.873.000 | 2.203.361.000 |
| 4 | Chi phí khác | 915.824.000 | 2.365.034.000 | 3.280.858.000 |
| 5 | Chi phí dự phòng | 666.797.000 | -666.797.000 | 0 |
| | Tổng cộng | 35.968.457.000 | 1.543.171.000 | 37.511.628.000 |

Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh, bổ sung là 37.511.628.000 đồng không vượt tổng mức đầu tư đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 07/6/2019 là 40.000.000.000 đồng.

4.2. Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh, bổ sung: Năm 2019 – 2023.

5. Các nội dung khác:

- Chủ đầu tư có trách nhiệm cập nhật các thông tin của dự án vào Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại Điều 101 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ theo quy định.

- Các nội dung khác của dự án không điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 3752/QĐ-UBND ngày 16/10/2019; Quyết định số 1158/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 và Quyết định số 4152/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 3752/QĐ-UBND ngày 16/10/2019; Quyết định số 1158/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 và Quyết định số 4152/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT) có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND huyện An Lão và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPNN;
- Lưu: VT, K10.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh